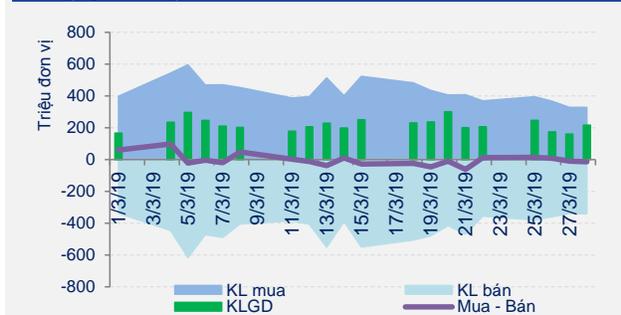


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/3/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	982.98	107.34
% Thay đổi	↑ 0.72%	↓ -0.20%
KLGD (CP)	216,315,637	25,574,864
GTGD (tỷ đồng)	4,016.14	404.57
Tổng cung (CP)	341,831,940	62,648,000
Tổng cầu (CP)	327,285,270	56,196,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,987,750	409,036
KL mua (CP)	20,895,730	1,807,700
GTmua (tỷ đồng)	828.50	24.43
GT bán (tỷ đồng)	676.79	7.72
GT ròng (tỷ đồng)	151.71	16.70

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.32%	10.6	2.0	1.7%
Công nghiệp	↓ -0.39%	14.8	3.4	20.3%
Dầu khí	↑ 1.07%	15.8	2.2	4.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.57%	16.9	4.6	4.1%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.86%	14.7	3.0	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.29%	19.7	6.5	11.6%
Ngân hàng	↑ 0.63%	12.1	2.2	24.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.17%	11.6	1.9	11.8%
Tài chính	↑ 1.56%	23.3	5.1	17.5%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.92%	14.7	2.9	3.3%
VN - Index	↑ 0.72%	16.7	4.4	135.3%
HNX - Index	↓ -0.20%	10.1	1.6	-35.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục hồi phục trong phiên hôm nay với thanh khoản vẫn ở mức thấp, đáng chú ý là việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng 980 điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,07 điểm (+0,72%) lên 982,98 điểm; HNX-Index giảm 0,22 điểm (-0,21%) xuống 107,34 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.099 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch thuận chiếm 1.666 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 254 mã tăng, 120 mã tham chiếu, 246 mã giảm. Thị trường giảm nhẹ vào đầu phiên do ảnh hưởng tâm lý của việc phố Wall giảm nhẹ trong đêm qua; nhưng sau 10h, lực cầu gia tăng nhẹ đã giúp VN-Index lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì đến hết phiên. Các cổ phiếu trụ cột của thị trường có sự phân hóa với bên tăng điểm là VHM (+3,3%), VIC (+1,8%), VCB (+1,8%), GAS (+1,4%), BID (+2%), PLX (+1,2%)... và bên giảm điểm như VNM (-1%), TCB (-0,8%), EIB (-2,8%), VPB (-1,2%), NVL (-1,1%), SAB (-0,3%)... Trên sàn HNX, việc VCG (-9,8%) giảm sàn và các trụ cột khác như ACB (-0,3%), PVI (-1,4%), VCS (-0,6%), PLC (-2,4%), NVB (-1,2%)... khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index tiếp tục hồi phục trong phiên hôm nay, qua đó lấy lại được ngưỡng 980 điểm với một nền tảng thanh khoản đã có sự gia tăng nhưng vẫn ở mức thấp khi mà nhà đầu tư vẫn tỏ ra thận trọng. Độ rộng thị trường trong phiên hôm nay là không thực sự thuyết phục khi chỉ ở mức trung tính và mức tăng của thị trường chủ yếu là do kéo trụ, tiêu biểu như VHM (+3,3%), VIC (+1,8%), VCB (+1,8%) đã góp đến 6,36 điểm vào mức tăng của chỉ số. Chưa có sự đồng thuận của thanh khoản cũng như sự lan tỏa của các nhóm ngành cho thấy đây nhiều khả năng vẫn chỉ là phiên hồi phục kỹ thuật và chỉ số có thể sẽ sớm điều chỉnh trở lại. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 4 giảm mạnh hơn chỉ số cơ sở VN30, qua đó nơi rộng mức chiết khấu lên gần 18,5 điểm cho thấy việc nhà đầu tư tiếp tục đặt cược vào việc đà giảm sẽ còn tiếp tục. Thị trường vẫn có thể hồi kỹ thuật nhưng thận trọng trong quyết định mua mới là điều cần thiết. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục kỹ thuật với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 990 điểm (MA20). Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua mới và có thể canh những nhịp tăng để bán giảm tỷ trọng cổ phiếu. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể canh những nhịp điều chỉnh để tích lũy thêm cổ phiếu.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **28/3/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 972,6 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, lực cầu gia tăng giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì đến cuối phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 983,18 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 7,07 điểm (+0,72%) lên 982,98 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 3.000 đồng, VIC tăng 2.000 đồng, VCB tăng 1.200 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM giảm 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 107,66 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 106,98 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,22 điểm (-0,2%) xuống 107,34 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG giảm 2.800 đồng, ACB giảm 100 đồng, PVI giảm 500 đồng. Ở chiều ngược lại, DNP tăng 1.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 151,71 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 3,9 triệu cổ phiếu. VHM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 48,1 tỷ đồng tương ứng với 523 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BID với 34,9 tỷ đồng tương ứng với 984 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 45,3 tỷ đồng tương ứng với 333 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 16,62 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 1,4 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 17,6 tỷ đồng tương ứng với 855 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 511 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 89 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Quảng Ninh tiếp tục dẫn đầu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Ngày 28/3, Phòng Thương mại & Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2018. Quảng Ninh năm thứ hai liên tiếp đứng đầu bảng xếp hạng PCI với 70,36 điểm, kế đến là Đồng Tháp 70,19 điểm, Long An và Bến Tre lần lượt chia nhau vị trí thứ ba và tư.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tiếp tục hồi phục trong phiên hôm nay và hiện chỉ số đã vượt qua mốc 980 điểm, khối lượng khớp lệnh tiếp tục tăng nhẹ nhưng vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 122 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 990 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 960 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục kỹ thuật với ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 990 điểm (MA20).

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại trong phiên giao dịch hôm nay và hiện chỉ số vẫn ở dưới ngưỡng 108 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ và vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 24,5 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 108,5 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 106 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể hồi phục kỹ thuật trở lại với mục tiêu là ngưỡng kháng cự gần nhất tại 108,5 điểm (MA20).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,65 - 36,75 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng	Theo công bố của Ngân hàng Nhà nước, tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD áp dụng trong ngày 28/3 ở mức 22.978 đồng/USD, tăng 5 đồng so với mức công bố hôm qua.

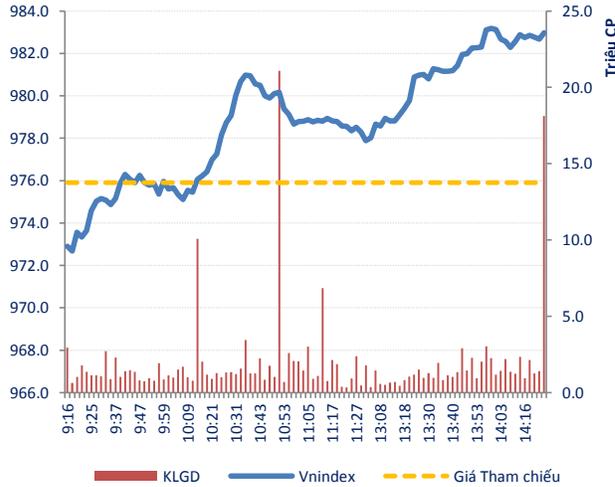
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,35 USD/ounce tương ứng với 0,18% xuống 1.314,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,302 điểm tương ứng với 0,31% lên 96,585 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1235 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3130 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,12 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,38 USD/thùng tương ứng với 0,64% xuống 59,03 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ giảm điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/3, chỉ số Dow Jones giảm 32,14 điểm tương ứng 0,13% xuống 25.625,59 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 48,15 điểm tương ứng 0,63% xuống 7.643,38 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 13,09 điểm tương ứng 0,46% xuống 2.805,37 điểm.

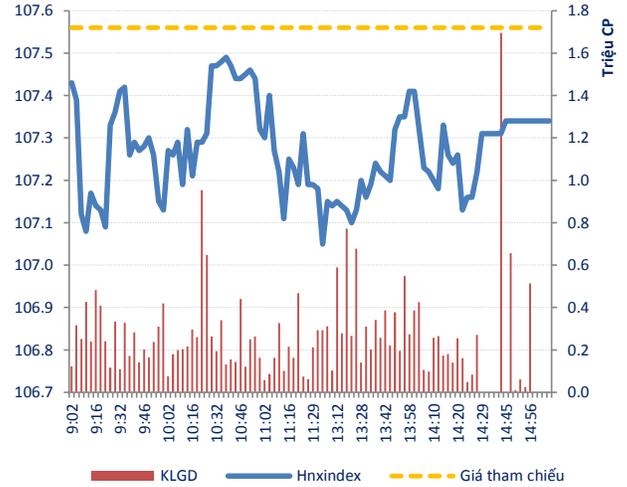


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



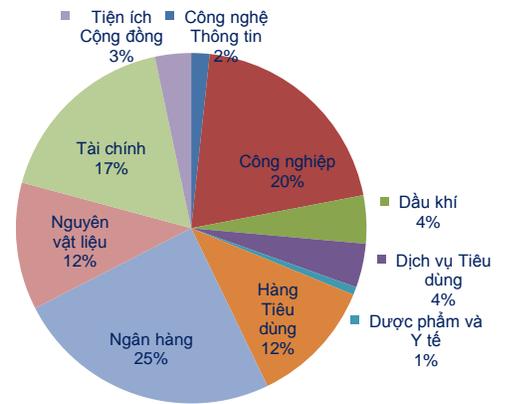
KLGD và HNX-Index trong phiên



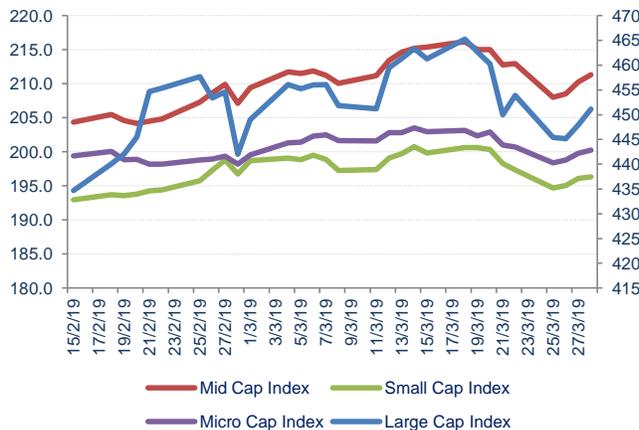
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



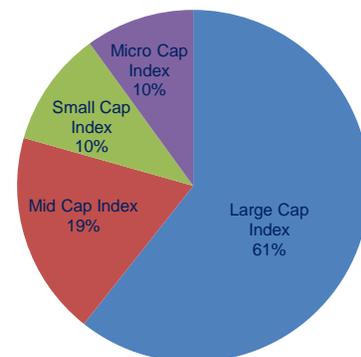
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,296,210	CTI	1,602,390
2	HPG	1,047,160	STB	1,537,190
3	BID	983,830	VIS	774,990
4	CTG	560,960	HDB	656,270
5	VHM	522,730	NBB	559,600

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	855,199	VGC	100,900
2	SHB	511,000	VCG	88,900
3	TIG	148,000	THB	28,200
4	ART	100,500	PVC	16,900
5	HUT	57,000	NDN	12,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VSH	17.20	17.20	⇒	0.00%	29,239,330
VHG	0.67	0.71	↑	5.97%	17,978,560
EIB	17.70	17.20	↓	-2.82%	17,775,617
ITA	3.16	3.21	↑	1.58%	7,831,340
HSG	9.24	9.51	↑	2.92%	7,727,830

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
VCG	28.50	25.70	↓	-9.82%	4,910,411
SHB	7.60	7.60	⇒	0.00%	2,495,305
PVS	20.60	20.70	↑	0.49%	2,212,467
VGC	20.50	20.50	⇒	0.00%	1,699,470
ACB	30.40	30.30	↓	-0.33%	1,366,767

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVT	10.05	10.75	0.70	↑ 6.97%
BCG	5.61	6.00	0.39	↑ 6.95%
LAF	5.47	5.85	0.38	↑ 6.95%
DCL	18.00	19.25	1.25	↑ 6.94%
FIT	3.19	3.41	0.22	↑ 6.90%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
ACM	0.60	0.70	0.10	↑ 16.67%
VTS	17.00	18.70	1.70	↑ 10.00%
ORS	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
DNP	14.30	15.70	1.40	↑ 9.79%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	9.59	8.92	-0.67	↓ -6.99%
IJC	11.50	10.70	-0.80	↓ -6.96%
VNL	15.85	14.75	-1.10	↓ -6.94%
HOT	31.00	28.85	-2.15	↓ -6.94%
YEG	112.80	105.00	-7.80	↓ -6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPS	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
NHP	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
WCS	145.00	130.50	-14.50	↓ -10.00%
ARM	76.30	68.70	-7.60	↓ -9.96%
VCG	28.50	25.70	-2.80	↓ -9.82%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VSH	29,239,330	10.4%	1,479	11.6	1.2
VHG	17,978,560	3250.0%	(1,597)	-	0.4
EIB	17,775,617	4.5%	537	32.0	1.4
ITA	7,831,340	1.0%	113	28.3	0.3
HSG	7,727,830	2.6%	355	26.8	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	4,910,411	6.2%	1,122	22.9	1.7
SHB	2,495,305	10.7%	1,384	5.5	0.6
PVS	2,212,467	8.4%	2,140	9.7	0.9
VGC	1,699,470	8.2%	1,253	16.4	1.5
ACB	1,366,767	27.7%	4,119	7.4	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↑ 7.0%	6.7%	285	37.7	4.0
BCG	↑ 7.0%	-1.7%	(223)	-	0.6
LAF	↑ 6.9%	-42.9%	(4,315)	-	0.7
DCL	↑ 6.9%	1.6%	221	87.3	1.5
FIT	↑ 6.9%	0.0%	1	2,931.5	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 20.0%	-41.9%	(1,444)	-	0.2
ACM	↑ 16.7%	-0.9%	(85)	-	0.1
VTS	↑ 10.0%	-0.3%	(70)	-	0.8
ORS	↑ 10.0%	-17.0%	(425)	-	0.8
DNP	↑ 9.8%	1.2%	226	69.5	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	2,296,210	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	1,047,160	23.5%	4,037	8.0	1.7
BID	983,830	14.2%	2,152	16.5	2.2
CTG	560,960	8.3%	1,456	15.6	1.2
VHM	522,730	48.9%	4,432	21.0	7.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	855,199	8.4%	2,140	9.7	0.9
SHB	511,000	10.7%	1,384	5.5	0.6
TIG	148,000	6.0%	672	3.9	0.2
ART	100,500	7.6%	851	2.9	0.2
HUT	57,000	2.4%	288	13.2	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	369,909	4.4%	1,048	110.6	6.9
VHM	311,840	48.9%	4,432	21.0	7.2
VCB	247,382	25.1%	4,041	16.5	3.5
VNM	235,438	40.8%	5,874	23.0	9.1
GAS	188,715	25.4%	5,985	16.5	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	37,789	27.7%	4,119	7.4	1.8
VCG	11,352	6.2%	1,122	22.9	1.7
VCS	10,051	43.8%	7,038	9.1	3.7
PVS	9,894	8.4%	2,140	9.7	0.9
VGC	9,191	8.2%	1,253	16.4	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ATG	2.42	-4.3%	(436)	-	0.1
VHM	2.13	48.9%	4,432	21.0	7.2
PVD	2.02	1.4%	490	36.1	0.5
BID	1.94	14.2%	2,152	16.5	2.2
LDG	1.88	26.4%	3,187	4.3	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
ART	3.36	7.6%	851	2.9	0.2
DPS	2.56	-2.0%	(217)	-	0.1
PVB	2.41	5.6%	1,069	17.4	0.9
VXB	2.41	4.4%	682	19.7	0.9
BII	2.13	0.6%	62	12.8	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
